TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 257/2019/DS-ST
Ngày: 05/9/2019
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Lâm Bảo Ngọc**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Kim Chi**

2. Ông **Nguyễn Đình Phùng**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Đức – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh, An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 09/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2019 về tranh chấp: "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2019/QĐST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Khắc Ch sinh năm 1981, trú tại tổ 7, ấp Phú Đ B, xã Phú Th, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Đại diện hợp pháp cho nguyên đơn: ông Quách Thanh Ph, sinh năm 1977. Trú tại ấp Th 2, thị trấn Phú M, huyện Phú Tân, tỉnh An giang, đại diện theo ủy quyền. Có mặt.

2. Bị đơn:

*2.1.*Ông Nguyễn Văn Đ sinh năm 1978;

2.2. Bà Nguyễn Ngọc Y sinh năm 1978;

Cùng trú tại: tổ 7, ấp Phú Đ B, xã Phú Th, huyện Phú T, tỉnh An giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 24.12.2018 và các lời khai đại diện nguyên đơn trình bày: Vào ngày 28.02.2018 (al) ông Ch có cho vợ chồng bà Nguyễn Ngọc Y và ông Nguyễn Văn Đ vay số tiền 142.000.000 đồng để làm ruộng, không thỏa thuận thời hạn vay, trong biên nhận không ghi rõ mức lãi suất, nhưng thỏa thuận miệng lãi suất là 3%/tháng, khi vay có làm biên nhận do bà Y ký tên. Sau khi vay ông Đ, bà Y không trả lãi cũng chưa lần nào trả vốn, ông Ch đến nhà đòi lại nhiều lần nhưng ông bà hẹn nhưng không thực hiện. Nay yêu cầu bà Y và ông Đ trả số tiền vay và tiền lãi phát sinh theo quy định pháp luật tính từ ngày 28/02/2018 cho đến khi xét xử.

Bị đơn bà Nguyễn Ngọc Y và ông Nguyễn Văn Đ đã được tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, thông báo về các phiên hòa giải, thông báo kết quả phiên họp nhưng bà Y, ông Đ không gửi văn bản ghi ý kiến của ông, bà về các yêu cầu khởi kiện của ông Ch cho Tòa án. Nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bà Y, ông Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Nguyên đơn và bị đơn có xác lập hợp đồng vay số tiền 142.000.000 đồng, nguyên đơn khởi kiện là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật. Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với ông Nguyễn Văn Đ, căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, việc rút yêu cầu là tự nguyện nên đề nghị chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Ngọc Y và ông Nguyễn Văn Đ đã được tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng hôm nay bà Y và ông Đ vẫn vắng mặt không lý do chính đáng. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Y, ông Đ là đúng

theo quy định của pháp luật. Ông Lê Khắc Ch khởi kiện đồng bị đơn bà Nguyễn Ngọc Y và ông Nguyễn Văn Đ có nơi cư ngụ tại ấp tổ 7, ấp Phú Đ B, xã Phú Th, huyện Phú T, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại các Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ông Lê Khắc Ch khởi kiện yêu cầu bà Y, ông Đ trả 142.000.000 đồng. Quá trình giải quyết Tòa án đã tống đạt các thông báo thụ lý, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp nhưng phía bị đơn vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của ông Ch. Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với ông Nguyễn Văn Đ, căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX xét việc rút yêu cầu là tự nguyện nên chấp nhận việc rút yêu cầu.

Chứng cứ do nguY đơn cung cấp là biên nhận nợ vào ngày 28.02.2018al có chữ ký của bà Y nên có cơ sở xác định bà Y có vay của ông Ch với số tiền 142.000.000đ. Xét thấy hợp đồng vay là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 463 Bộ luật dân sự 2015. Do bà Y không thực hiện nghĩa vụ trả lại số tiền trên là vi phạm nghĩa vụ thanh toán được quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự 2015. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông Ch là có cơ sở.

Tại phiên tòa đại diện nguY đơn không yêu cầu tính lãi nên không xem xét đến. Từ những cơ sở trên nghĩ nên buộc bà Y phải trả cho ông Ch số tiền 142.000.000đ (một trăm bốn mươi hai triệu đồng).

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 463; Điều 466; khoản 2 Điều 244 Bộ luật dân sự 2015; Điều 26; Điều 35; Điều 147; Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Khắc Ch

Công nhận hợp đồng vay tài sản giữa ông Lê Khắc Ch với bà Nguyễn Ngọc Y.

Buộc bà Nguyễn Ngọc Y có trách nhiệm trả cho ông Lê Khắc Ch số tiền 142.000.000đ (một trăm bốn mươi hai triệu đồng).

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Khắc Ch yêu cầu ông Nguyễn Văn Đ liên đới cùng với bà Nguyễn Ngọc Y trả số tiền trên.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Ngọc Y phải chịu là 7.100.000đ (Bảy triệu một trăm ngàn đồng).

- Ông Lê Khắc Ch không phải chịu án phí, hoàn trả số tiền tạm ứng án phí ông Ch đã nộp là 3.550.000đ theo biên lai thu số 0005383 ngày 02/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Ngọc Y được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Lâm Bảo Ngọc

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.